

Số: /BC-UBND

Trường Thi, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

Thực hiện Kế hoạch số 654/KH-UBND ngày 30/5/2023 của UBND thành phố Thanh Hóa về tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Ủy ban nhân dân phường Trường Thi báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Công tác chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện

Hoạt động hòa giải là hoạt động mang đậm tính nhân văn, hoạt động vì mọi người trên cơ sở đạo đức xã hội và nền tảng pháp luật. Mục đích của hòa giải ở cơ sở là nhằm giữ gìn tình làng, nghĩa xóm, tình đoàn kết tương thân tương ái trong cộng đồng dân cư, hàn gắn vun đắp sự hòa thuận, hạnh phúc cho từng gia đình, mang lại niềm vui cho mọi người, mọi nhà, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

Xuất phát từ nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của công tác hòa giải, công tác triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn phường được quan tâm chỉ đạo. Qua đó, góp phần giải quyết trực tiếp những việc vi phạm pháp luật và tranh chấp nhỏ trong nhân dân, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, góp phần hạn chế đơn, thư khiếu nại vượt cấp trong nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội

Trong 10 năm qua, hàng năm Ủy ban nhân dân phường đã ban hành các kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong đó chú trọng nội dung triển khai, thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, hướng dẫn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở và các văn bản pháp luật có liên quan cho các tổ hòa giải ở Tổ dân phố nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hạn chế tình trạng đơn thư khiếu nại kéo dài, vượt cấp và giữ gìn đoàn kết nội bộ trong nhân dân.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hòa giải ở cơ sở

Trong 10 năm, Ủy ban nhân dân phường đã tổ chức lồng ghép với hội nghị giao ban tháng triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 với tổng số người tham dự là 65 người; phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng mở các lớp học để phổ biến các văn bản luật về công tác hòa giải ở cơ sở là 38 buổi với tổng số người tham dự là 2.090 người. Bên cạnh đó việc triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản pháp luật liên quan trên hệ thống loa truyền thanh của phường và các tổ dân phố cũng được thực hiện thường xuyên với tổng số 5.368 lần.

Nội dung triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản pháp luật liên quan bao gồm: Nội dung Luật Hòa giải ở cơ sở, Luật Đất đai, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật dân sự, Luật Bình đẳng giới ...và hướng dẫn nghiệp vụ hòa giải cho cơ sở.

Hàng năm các hòa giải viên còn được tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác hòa giải do Sở Tư pháp và UBND thành phố Thanh Hóa tổ chức.

3. Tổ chức và hoạt động hòa giải tại các tổ hòa giải

3.1. Công tác củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên tại các tổ hòa giải

- Năm 2014 có 19 tổ hòa giải, tổng số hòa giải viên là 95 người, trong đó nam là 70 người, nữ là 25 người; số hòa giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ là 19 hoà giải viên.

- Năm 2015 có 19 tổ hòa giải, tổng số hòa giải viên là 95 người, trong đó nam là 70 người, nữ là 25 người; số hòa giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ là 30 người.

- Năm 2016 có 19 tổ hòa giải, tổng số hòa giải viên là 108 người, trong đó nam là 74 người, nữ là 34 người; số hòa giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ là 27 người.

- Năm 2017 có 19 tổ hòa giải, tổng số hòa giải viên là 108 người, trong đó nam là 74 người, nữ là 34 người; số hòa giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ là 27 người.

- Năm 2018 có 9 tổ hòa giải, tổng số hòa giải viên là 55 người, trong đó nam là 36 người, nữ là 19 người; số hòa giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ là 23 người.

- Năm 2019 có 9 tổ hòa giải, tổng số hòa giải viên là 55 người, trong đó nam là 36 người, nữ là 19 người; số hòa giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ là 0 người.

- Năm 2020 có 9 tổ hòa giải, tổng số hòa giải viên là 55 người, trong đó nam là 36 người, nữ là 19 người; số hòa giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ là 0 người.

- Năm 2021 có 9 tổ hòa giải, tổng số hòa giải viên là 55 người, trong đó nam là 30 người, nữ là 25 người; số hòa giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ là 18 người.

- Năm 2022 có 9 tổ hòa giải, tổng số hòa giải viên là 55 người, trong đó nam là 31 người, nữ là 24 người; số hòa giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ là 0 người.

- 6 tháng đầu năm 2023 có 9 tổ hòa giải, tổng số hòa giải viên là 55 người, trong đó nam là 31 người, nữ là 24 người; số hòa giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ là 0 người.

Trong 10 năm qua, số lượng hòa giải viên của các Tổ hòa giải thường xuyên được củng cố, kiện toàn. UBND phường đã ban hành các Quyết định kiện toàn tổ hòa giải gồm: Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Bà Triệu 1; Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Bà Triệu 2; Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Bà Triệu 3; Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Nam Đội Cung 1; Quyết định số 178/QĐ-

UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Nam Đội Cung 2; Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Nam Đội Cung 3; Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Hòa Bình 1; Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Hòa Bình 2; Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Hậu Thành 1; Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Hậu Thành 2; Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Trường Thi 1; Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Trường Thi 2; Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Bắc Đội Cung 1; Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Bắc Đội Cung 2; Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Bắc Đội Cung 3; Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Tân Lập; Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Thống Nhất 1; Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Thống Nhất 2; Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về kiện toàn tổ hòa giải phố Thống Nhất 3; Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 về Công nhận Tổ trưởng, tổ viên TDP Hậu Thành; Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 về Công nhận Tổ trưởng, tổ viên TDP Bắc Đội Cung; Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 về Công nhận Tổ trưởng, tổ viên TDP Nam Đội Cung; Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 về Công nhận Tổ trưởng, tổ viên TDP Trường Thi; Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 về Công nhận Tổ trưởng, tổ viên TDP Tân Lập; Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 về Công nhận Tổ trưởng, tổ viên TDP Thống Nhất 1; Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 về Công nhận Tổ trưởng, tổ viên TDP Bà Triệu; Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 về Công nhận Tổ trưởng, tổ viên TDP Thống Nhất 2; Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 về Công nhận Tổ trưởng, tổ viên TDP Hòa Bình; Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Trường Thi; Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Thống Nhất 2; Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Thống Nhất 1; Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Tân Lập; Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Hòa Bình; Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Hậu Thành; Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Bà Triệu; Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Nam Đội Cung; Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Bắc Đội Cung; Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Thống Nhất 2; Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Tân Lập; Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Nam Đội

Cung; Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Bắc Đồi Cung; Quyết định số 755/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Trường Thi; Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Thống Nhất 2; Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Tân Lập; Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Hòa Bình; Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Tân Lập; Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Thống Nhất 1; Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Hậu Thành; Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 về kiện toàn tổ hòa giải TDP Bà Triệu;

3.2. Kết quả hòa giải tại các tổ hòa giải

Hoạt động hòa giải tại các tổ hòa giải trên địa bàn phường trong thời gian qua không ngừng được nâng cao về chất lượng và hiệu quả, hoạt động ngày càng đi vào nề nếp. Kết quả hoạt động hòa giải ở các tổ hòa giải trong 10 năm qua như sau:

- Tổng số vụ việc tiếp nhận là 314 vụ việc, số vụ việc hòa giải thành là 132 vụ việc, không thành là 182 vụ việc, trong đó mâu thuẫn giữa các bên là 37 vụ việc, tranh chấp phát sinh từ quan hệ dân sự, HNGĐ là 147 vụ việc; các việc khác thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở là 130 vụ việc, cụ thể như sau:

- Năm 2014 số vụ việc tiếp nhận 50 vụ việc, hòa giải thành là 21 vụ việc, hòa giải không thành 29 vụ việc.

- Năm 2015 số vụ việc tiếp nhận 58 vụ việc, hòa giải thành là 19 vụ việc, hòa giải không thành 39 vụ việc.

- Năm 2016 số vụ việc tiếp nhận 64 vụ việc, hòa giải thành là 26 vụ việc, hòa giải không thành 38 vụ việc.

- Năm 2017 số vụ việc tiếp nhận 29 vụ việc, hòa giải thành là 25 vụ việc, hòa giải không thành 4 vụ việc.

- Năm 2018 số vụ việc tiếp nhận 61 vụ việc, hòa giải thành là 17 vụ việc, hòa giải không thành 44 vụ việc.

- Năm 2019 số vụ việc tiếp nhận 25 vụ việc, hòa giải thành là 13 vụ việc, hòa giải không thành 12 vụ việc.

- Năm 2020 số vụ việc tiếp nhận 16 vụ việc, hòa giải thành là 4 vụ việc, hòa giải không thành 10 vụ việc.

- Năm 2021 số vụ việc tiếp nhận 5 vụ việc, hòa giải thành là 2 vụ việc, hòa giải không thành 3 vụ việc.

- Năm 2022 số vụ việc tiếp nhận 3 vụ việc, hòa giải thành là 2 vụ việc, hòa giải không thành 1 vụ việc.

- 6 tháng đầu năm 2023 số vụ việc tiếp nhận 3 vụ việc, hòa giải thành là 3 vụ việc, hòa giải không thành 0 vụ việc.

4. Kết quả thực hiện kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở

Kinh phí phục vụ cho công tác hòa giải ở cơ sở được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014. Ủy ban nhân dân phường đã chi thù lao cho các tổ hòa giải có hồ sơ tổ chức hòa giải mức tối đa 200.000đ/1 vụ, việc/1 tổ với số tiền là: 3.500.000đ, mua văn phòng phẩm cho các tổ hòa giải với số tiền 1.500.000đ.

5. Công tác kiểm tra hoạt động hòa giải tại các tổ hòa giải trên địa bàn phường

Ủy ban nhân dân đã ban hành kế hoạch số 419/KH-UBND ngày 07/6/2023 về kiểm tra hoạt động hòa giải năm 2023 tại các Tổ hòa giải trên địa bàn phường Trường Thi; Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 về thành lập Đoàn kiểm tra hoạt động hòa giải tại các tổ hòa giải, sau khi kiểm tra các tổ hòa giải UBND phường ra thông báo số 503/TB-UBND ngày 03/7/2023 về kết quả kiểm tra công hoạt động giải tại các tổ hòa giải. Qua kiểm tra cũng phát hiện những thiếu sót trong hoạt động hòa giải đồng thời nhắc nhở các tổ hòa giải nghiên cứu công văn số 288/UBND-TP ngày 17/4/2023 về hướng dẫn quy trình tiến hành một cuộc hòa giải ở cơ sở.

7. Sự phối hợp của MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên trong công tác hòa giải ở cơ sở

Sau khi Luật Hòa giải năm 2013 có hiệu lực thi hành. UBMTTQ phường đã phối hợp với Ban công tác Mặt trận khu dân cư tích cực tuyên truyền pháp luật về hòa giải đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn phường thông qua hệ thống loa truyền thanh của phường, tổ dân phố ... qua đó đã nâng cao ý thức, trách nhiệm của nhân dân chấp hành pháp luật về hòa giải ở khu dân cư kịp thời giải quyết các tranh chấp, các mâu thuẫn bằng biện pháp hòa giải.

Ủy ban MTTQ phường đã phối hợp với UBND phường hướng dẫn, chỉ đạo các Tổ dân phố đưa nội dung thực hiện pháp luật về hòa giải vào xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước, trong đó đề ra các biện pháp duy trì, bảo vệ trật tự an toàn xã hội, phát hiện kịp thời và đấu tranh với mọi hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, giải quyết những mâu thuẫn, giữ gìn đoàn kết tại khu dân cư, góp phần hỗ trợ tích cực cho hoạt động quản lý nhà nước bằng pháp luật, giảm thiểu những tác động tiêu cực phát sinh, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng đời sống văn hóa tại khu dân cư.

Trong các tổ hòa giải, nòng cốt là sự tham gia của MTTQ và các tổ chức đoàn thể như: Hội Phụ nữ, Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên, Người cao tuổi.

8. Đánh giá chung về thuận lợi, khó khăn, tác động hiệu quả tích cực của việc triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

Nhìn chung, việc thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn phường đã tác động tích cực đến đời sống xã hội, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện, vững chắc cho hoạt động hòa giải ở cơ sở đi vào nề nếp, thống nhất và hoạt động có hiệu quả, tạo bước chuyển biến trong công tác hòa giải ở cơ sở. Hầu hết các tổ hòa giải đã được củng cố, kiện toàn bảo đảm đúng quy định, chất lượng hòa giải

được nâng lên, các vụ hòa giải thành ngày càng tăng đã giải quyết trực tiếp những tranh chấp nhỏ trong nhân dân, giữ gìn trật tự an toàn xã hội hạn chế đơn thư, khiếu nại vượt cấp. Hoạt động hòa giải ở cơ sở đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thành trong mỗi cá nhân ý thức chấp hành pháp luật, ý thức “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật” góp phần phát huy sức mạnh địa đoàn kết dân tộc, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng địa phương ngày càng giàu mạnh, văn minh.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Tồn tại, hạn chế

- Một số hòa giải viên còn hạn chế về nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải, nên kết quả hòa giải còn hạn chế. Trong quá trình hòa giải, một số hòa giải viên ngại va chạm, chưa mạnh dạn nên chưa kịp thời giải quyết các vụ việc phát sinh. Hoạt động hòa giải còn mang tính hình thức chưa chú trọng chiều sâu.

- Chưa có kinh phí cấp riêng cho hoạt động hòa giải ở cơ sở, kinh phí hỗ trợ cho hòa giải viên khi gặp rủi ro, tai nạn, chế độ thù lao cho các hòa giải viên còn hạn chế.

- Chưa có chương trình, đề án bồi dưỡng, nâng cao năng lực dành riêng cho đội ngũ hòa giải viên.

2. Nguyên nhân:

- Do chưa nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của công tác hòa giải.

- Xuất phát từ tâm lý của một số hòa giải viên cho rằng việc hòa giải là “ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng” nên chưa thực sự nhiệt tình, trách nhiệm với công việc.

- Kinh phí hoạt động hòa giải không được bố trí riêng cũng là nguyên nhân ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác hòa giải.

3. Bài học kinh nghiệm

- Trong công tác hòa giải cần đặc biệt chú trọng đến công tác tuyên truyền phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản luật có liên quan khác.

- Trong công tác hòa giải, đối với từng vụ việc cụ thể phát sinh cần bám sát quy định của pháp luật kết hợp với vận dụng các phương pháp dựa trên tình thân đoàn kết, tình làng nghĩa xóm, tôn trọng lẽ phải.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị

Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho các hòa giải viên cơ sở.

2. Giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở

Một là, nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân đối với công tác hòa giải.

Hai là, Thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên, mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, nghiệp vụ hòa giải, cung cấp tài liệu cho hòa giải viên.

Ba là, xác định rõ ràng mục đích của hòa giải ở cơ sở là hướng dẫn, giúp đỡ, thuyết phục các bên tranh chấp đạt được thỏa thuận, tự nguyện giải quyết với nhau.

Bốn là, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành là một căn cứ pháp lý quan trọng trong công tác hòa giải ở cơ sở, vì vậy cần phải tăng cường phổ biến pháp luật hòa giải ở cơ sở đến nhân dân.

Năm là, đẩy mạnh các hình thức giao lưu để các hòa giải viên được thường xuyên học hỏi kinh nghiệm.

Sáu là, Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác hòa giải.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở. Ủy ban nhân dân phường Trường Thi báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp (B/cáo);
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Cao Thiện Cường